

VAI TRÒ QUAN TRỌNG CỦA KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ TRONG CHUYỂN ĐỔI XANH Ở THÀNH PHỐ CẦN THƠ

✦ **ThS. NGUYỄN NGỌC QUY**

Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Cần Thơ

Ngày tiếp nhận: 09/01/2026 Ngày bình duyệt: 15/01/2026 Ngày duyệt đăng: 30/01/2026

• **Tóm tắt:** Thành phố Cần Thơ xác định khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực cốt lõi để nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội nhanh và bền vững. Trên cơ sở các quan điểm của Đảng về khoa học, công nghệ và chuyển đổi xanh, bài viết làm rõ vai trò của khoa học, công nghệ trong chuyển đổi xanh ở thành phố Cần Thơ.

• **Từ khóa:** Khoa học, công nghệ, chuyển đổi xanh, thành phố Cần Thơ

Chuyển đổi xanh là việc phát triển kinh tế - xã hội đất nước với mức phát thải từ thấp đến rất thấp dựa trên tiêu chuẩn về phát triển xanh, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, sử dụng nguồn năng lượng sạch và có thể tái tạo, vận hành hoạt động sản xuất, kinh doanh thân thiện với môi trường và sức khỏe con người, đồng thời ngăn chặn tình trạng suy giảm đa dạng sinh thái. Đây không chỉ là việc phát triển, ứng dụng công nghệ hướng tới môi trường xanh, mà còn phải thay đổi quy trình sản xuất, kinh doanh hướng tới kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế số, xã hội số, công dân số... Chuyển đổi xanh nhằm phát triển bền vững với ba trụ cột: kinh tế xanh, xã hội xanh, môi trường xanh¹.

Chuyển đổi xanh không chỉ là thay đổi chính sách hay hành vi, mà trước hết là chuyển đổi mô hình phát triển dựa trên tri thức khoa học. Vì thế, khoa học, công nghệ phải là nền tảng, động lực và công cụ quyết định để hiện thực hóa mô hình phát triển kinh tế xanh, xã hội xanh, môi trường xanh. Để thực hiện chuyển đổi xanh, thành phố Cần Thơ cần tiếp tục đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ sạch và ứng dụng chúng một cách hiệu quả trong hoạt

động sản xuất, kinh doanh, cũng như đời sống hằng ngày của người dân.

1. Quan điểm của Đảng về khoa học, công nghệ và chuyển đổi xanh

Thứ nhất, Đảng xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số không chỉ là công cụ hỗ trợ mà là đột phá quan trọng hàng đầu, là trụ cột chiến lược và là động lực chính để: (1) phát triển lực lượng sản xuất hiện đại; (2) hoàn thiện quan hệ sản xuất; (3) nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; (4) bảo đảm quốc phòng, an ninh và nâng cao vị thế quốc gia trên trường quốc tế.

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết số 57-NQ/TW) thường được ví như “Khoản 10” trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nhằm “cởi trói” cho các nhà khoa học, trí thức và các đơn vị nghiên cứu, thúc đẩy sức sáng tạo và tạo ra những bước nhảy vọt về năng suất lao động trong kỷ nguyên số: “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá

quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới”². Trong đó thể hiện rõ những quan điểm có tính bước ngoặt: *một là*, đổi mới tư duy mạnh mẽ trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đảng coi việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả hệ thống chính trị; xóa bỏ mọi rào cản về tư duy cũ, định kiến để giải phóng sức sáng tạo; *hai là*, thể chế đóng vai trò là động lực. Để khoa học, công nghệ “thực sự trở thành một lợi thế cạnh tranh”, thể chế trong lĩnh vực này phải mở đường cho việc chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu khoa học và thử nghiệm các mô hình kinh tế số mới; *ba là*, con người là trung tâm. Với việc xác định nhân lực chất lượng cao và nhân tài là yếu tố quyết định, Đảng chú trọng chính sách trọng dụng, tôn vinh và tạo môi trường làm việc tốt nhất cho các nhà khoa học, trí thức; *bốn là*, thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào mọi lĩnh vực, từ quản trị quốc gia, hoạt động của cơ quan Đảng đến sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống người dân.

Thứ hai, chuyển đổi xanh là chủ trương lớn được Đảng xác định là định hướng chiến lược, trụ cột trong mô hình tăng trưởng mới, gắn liền với phát triển bền vững, kinh tế tuần hoàn và ứng phó biến đổi khí hậu. Tại Đại hội lần thứ XIII, Đảng đã đề xuất định hướng về “phát triển bền vững” và “kinh tế tuần hoàn”, trong đó nhấn mạnh “phát triển mô hình kinh tế xanh cho các vùng và khu kinh tế”³, thân thiện với môi trường; “Khuyến khích nông nghiệp phát triển xanh, sạch, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu”⁴. Định hướng này tiếp tục được khẳng định trong Dự thảo Văn kiện Đại hội lần thứ XIV: “quản lý, quản trị phát triển kinh tế - xã hội bền vững, chuyển đổi số, phát triển xanh, chuyển đổi năng lượng, thích ứng với biến đổi khí hậu”⁵.

Đây là tầm nhìn chiến lược của Đảng trong phát triển bền vững kinh tế - xã hội. Việc gắn kết chặt chẽ, hữu cơ giữa bảo vệ môi trường với phát triển kinh tế - xã hội không chỉ là nhiệm vụ trước mắt, của riêng từng ngành, lĩnh vực mà là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, bao trùm của quá trình phát triển đất nước hiện nay. Chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn, sử dụng hiệu quả tài nguyên và thích ứng với biến đổi khí hậu là hướng đi mới nhằm nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh và bảo đảm an ninh phát triển lâu dài của quốc gia.

2. Thành tựu phát huy vai trò của khoa học, công nghệ trong chuyển đổi xanh tại thành phố Cần Thơ

Thứ nhất, khoa học, công nghệ tạo “cú hích” trong phát triển hạ tầng công nghệ phục vụ chuyển đổi số và xanh hóa đô thị.

Thời gian qua, thành phố Cần Thơ đã đầu tư đồng bộ nhiều hạ tầng như: (1) Trung tâm điều hành thông minh (IOC) được triển khai thí điểm trên tám lĩnh vực, cho phép giám sát giao thông, năng lượng, chất lượng không khí và nước theo thời gian thực. (2) Kho dữ liệu dùng chung và nền tảng LGSP kết nối dữ liệu các ngành, hỗ trợ quy hoạch đô thị và quản lý tài nguyên. (3) Hệ thống quy hoạch không gian số (GIS) giúp phân bổ đất đai hợp lý, bảo tồn vùng sinh thái, tối ưu hóa tuyến xe buýt điện và thẩm định công trình xanh theo tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng. Hiện mức độ sẵn sàng hạ tầng số của Cần Thơ thuộc nhóm cao trong cả nước, là nền tảng để phát triển các ứng dụng xanh trong quản trị và đời sống.

Thứ hai, khoa học, công nghệ là cơ sở quan trọng thúc đẩy công nghiệp, nông nghiệp xanh, hướng đến nền kinh tế tuần hoàn.

Một là, công nghiệp thành phố Cần Thơ đang dịch chuyển từ sản xuất truyền thống sang mô hình sản xuất xanh, nhờ cơ chế và chính sách phát triển khoa học, công nghệ, như: (1) phát triển các dự án trọng điểm gồm: Khu Công nghệ cao, Khu Công nghệ thông tin tập trung và Trung tâm Khởi nghiệp - Đổi mới sáng tạo, đây là “vườn ươm” cho doanh nghiệp năng lượng sạch, vật liệu mới, công nghệ môi trường; (2) doanh nghiệp đang từng bước áp dụng, công nghệ tuần hoàn trong sản xuất

(cụ thể như biến phụ phẩm thành năng lượng, tái sử dụng nước thải sau xử lý); hệ thống quản trị năng lượng theo thời gian thực (EMS) giúp tối ưu điện năng trong nhà máy. Những biện pháp này không chỉ giảm chi phí mà còn tăng khả năng cạnh tranh, mở đường cho xuất khẩu sản phẩm đạt chuẩn xanh, giảm phát thải đáp ứng yêu cầu khắt khe của các thị trường các nước châu Âu, Mỹ, Nhật, v.v..

Hai là, khoa học, công nghệ là “đòn bẩy” để xây dựng nền nông nghiệp thông minh, phát thải thấp, thích ứng với biến đổi khí hậu. Đến năm 2025, thành phố Cần Thơ có 113 tổ chức có hoạt động khoa học, công nghệ, trong đó 69 tổ chức công lập và 44 tổ chức ngoài công lập; riêng tổ chức khoa học, công nghệ có 39 đơn vị⁶. Các cơ sở nghiên cứu tiêu biểu như Viện Lúa đồng bằng sông Cửu Long, Đại học Cần Thơ đã cho ra đời nhiều giống lúa chịu hạn, chịu mặn, năng suất cao, giảm sử dụng hóa chất. Giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, thành phố Cần Thơ đã quy hoạch và kêu gọi đầu tư bảy khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thu hút vốn đầu tư hơn 5.000 tỷ đồng với diện tích 1.665 ha⁷; các mô hình sản xuất lúa - tôm, dưa lưới công nghệ cao, lúa giảm phát thải đã được triển khai thí điểm. Công nghệ số, cảm biến IoT, máy bay không người lái (drone) và blockchain trong truy xuất nguồn gốc đang được đưa vào thực tiễn, như áp dụng kỹ thuật tưới ngập khô xen kẽ (AWD) trên khoảng hơn 70% diện tích tham gia đề án, giúp giảm tiêu thụ nước và giảm phát thải khí nhà kính (chủ yếu là Methan)⁸; hỗ trợ nông dân xử lý rơm rạ sau thu hoạch thay vì đốt, biến rơm rạ thành phân hữu cơ hoặc nguyên liệu cho kinh tế tuần hoàn (như trồng nấm), giúp giảm ô nhiễm môi trường và nâng cao giá trị xuất khẩu.

Thứ ba, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao về khoa học, công nghệ từ truyền thống giáo dục. Thành phố Cần Thơ là trung tâm đào tạo lớn nhất đồng bằng sông Cửu Long, gồm có: Đại học Cần Thơ, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Trường Đại học Tây Đô, Trường Đại học Nam Cần Thơ, Trường Đại học Võ Trường Toản, Trường Đại học Kinh tế - Công nghệ Cần Thơ, hai phân hiệu Đại học (Trường Đại học FPT phân hiệu Cần Thơ và Trường Đại

học kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh phân hiệu Cần Thơ) cùng nhiều trường cao đẳng và trung tâm nghề nghiệp.

Một là, sự hiện diện của Đại học Cần Thơ với quy mô người học giai đoạn 2020 - 2025 duy trì từ 41.777 đến 47.139 sinh viên⁹, ở đây có các phòng thí nghiệm, nơi các giải pháp IoT, quản lý nước, năng lượng tái tạo được thử nghiệm trước khi triển khai rộng rãi.

Hai là, hằng năm, các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố còn đào tạo khoảng 8.400 sinh viên trong các ngành công nghệ thông tin, điện tử, kinh tế số; đối với lực lượng nghiên cứu khoa học, công nghệ, có 1.205 tiến sĩ và 2.859 thạc sĩ, riêng số giáo sư, phó giáo sư là 262 người¹⁰, chủ yếu trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản và y khoa. Đây là nền tảng để triển khai các dự án công nghệ phức tạp (IOC, hệ thống quan trắc môi trường, đô thị thông minh); hình thành đội ngũ doanh nhân công nghệ xanh, khởi nghiệp từ các đề tài nghiên cứu ứng dụng.... Nhân lực tại chỗ giúp giảm chi phí thuê chuyên gia nước ngoài; đồng thời, tạo sự bền vững trong vận hành công nghệ.

Những thành tựu trên xuất phát từ những lý do cơ bản sau:

Một là, Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ chú trọng hoàn thiện thể chế và chính sách đột phá. Để triển khai hiệu quả việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ngay từ năm 2016, Thành ủy Cần Thơ đã chú trọng và ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 01/8/2016 của Thành ủy Cần Thơ về *phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ*; đến ngày 04/8/2021, Thành ủy Cần Thơ tiếp tục ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TU của Thành ủy Cần Thơ về *chuyển đổi số thành phố Cần Thơ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030*; riêng Hội đồng nhân dân thành phố (trong giai đoạn 2020 - 2024) đã thông qua nhiều nghị quyết quan trọng như: Nghị quyết 11/2020/NQ-HĐND (hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo), Nghị quyết 12/2020/NQ-HĐND (chi cho hoạt động sáng kiến), Nghị quyết 06/2024/NQ-HĐND (miễn giảm phí khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến), Nghị quyết 17/2024/NQ-HĐND (quy định mức chi nhiệm vụ khoa học, công nghệ), Nghị quyết

13/2024/NQ-HĐND (đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin bằng ngân sách thường xuyên). Nhất là, sau khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW, Ban Thường vụ Thành ủy đã cụ thể hóa tại Chương trình số 83-CTr/TU ngày 24/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”. Sau khi tiến hành hợp nhất tỉnh Hậu Giang, tỉnh Sóc Trăng và thành phố Cần Thơ, Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ đã ban hành Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 09/9/2025 Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã cập nhật nhiều nội dung quan trọng đối với việc phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên cơ sở mở rộng địa giới hành chính mới.... Những chính sách này đã tạo hành lang pháp lý thuận lợi, biến thể chế thành lợi thế cạnh tranh trong thu hút đầu tư công nghệ xanh, tuần hoàn.

Hai là, thành phố Cần Thơ tích cực hợp tác quốc tế và liên kết vùng. Thành phố Cần Thơ đã mở rộng hợp tác với nhiều quốc gia, trong đó nổi bật là các chương trình: (1) hợp tác với Hà Lan và Nhật Bản về quản lý nước thông minh và năng lượng tái tạo, hiện trên sông Cần Thơ duy trì hệ thống thu gom rác thải tự động với tên gọi “Interceptor 003”, hoạt động bằng nguồn năng lượng mặt trời, vừa bảo vệ môi trường, lại đảm bảo phát thải thấp, công trình này do tổ chức *Làm sạch biển-The Ocean Cleanup* của Hà Lan sáng chế, chuyển giao cho Cần Thơ, hoạt động từ năm 2022 đến nay; (2) các bản ghi nhớ hợp tác nghiên cứu, quy hoạch, xây dựng và thương mại quốc tế như: ký kết hợp tác với Quỹ đầu tư GENAI FUND về hợp tác triển khai lĩnh vực trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại thành phố Cần Thơ. Tổ chức Hội nghị tập huấn ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho cán bộ, công chức, viên chức thành phố Cần Thơ năm 2025, với gần 2.000 đại biểu tham dự trực tiếp tại thành phố và trực tuyến tại 103 điểm cầu xã, phường¹¹; đã có 14 doanh nghiệp ký Bản ghi nhớ hợp tác

đầu tư, hoạt động trong Khu công nghệ thông tin, trong đó có 7 doanh nghiệp đăng ký và có 15 doanh nghiệp thuộc Liên minh các Công ty Gia công Phần mềm tại Việt Nam có nhu cầu tham gia đầu tư công ty con hoặc chi nhánh¹².

Ngoài ra, thành phố Cần Thơ đã đưa Khu công nghệ thông tin vào danh mục Đề án kêu gọi đầu tư ngoài ngân sách nhà nước trong giai đoạn 2021-2025; thành phố cũng hỗ trợ Công ty TNHH D41N (Singapore) thực hiện thủ tục đầu tư trong lĩnh vực phần mềm, dịch vụ xử lý dữ liệu và dịch vụ tư vấn quản lý, tiếp tục kêu gọi đầu tư đối với Dự án Trung tâm Logistics hạng II gắn với cảng Cái Cui, Trung tâm Logistics hàng không gắn với cảng hàng không quốc tế Cần Thơ và bến cảng và Trung tâm Logistics tại bến cảng Thốt Nốt... Những hợp tác này không chỉ mang lại công nghệ tiên tiến mà còn tạo điều kiện tiếp cận nguồn vốn xanh toàn cầu, góp phần lan tỏa mô hình phát triển bền vững của thành phố và khu vực.

Ba là, thành phố Cần Thơ tích cực triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, xã hội hóa công nghệ xanh. Thời gian vừa qua, phong trào “Bình dân học vụ số” được phát động rộng khắp thành phố, vượt qua những thách thức ban đầu, đặc biệt là trong bối cảnh địa phương đang thực hiện điều chỉnh địa giới hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Hiện nay, phong trào “Bình dân học vụ số” được xem là giải pháp cốt lõi để giải quyết “bài toán nhân lực số” và “phổ cập kỹ năng số” nhằm thúc đẩy ba trụ cột chuyển đổi số của thành phố Cần Thơ: chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Phong trào này tại thành phố Cần Thơ đã đạt nhiều kết quả khả quan: trước hết, thành phố kiện toàn và “thành lập 103 Đội hỗ trợ phản ứng nhanh với 1.455 thành viên và 1.940 Tổ Công nghệ số cộng đồng với 12.290 thành viên, trở thành lực lượng nòng cốt trong hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các dịch vụ và công cụ số”¹³, lực lượng này đã trở thành cánh tay nối dài của chính quyền, triển khai chiến dịch “Đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người dân kỹ năng số, sử dụng các dịch vụ số”; với “100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức kỹ năng số, sử dụng các nền tảng, dịch vụ số phục vụ

công việc; 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số; 100% ấp, khu vực trên địa bàn thành phố phối hợp hoạt động với Tổ Công nghệ số cộng đồng, Đội hỗ trợ phản ứng nhanh trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ người dân, đặc biệt là người cao tuổi, lao động phổ thông trong việc sử dụng các nền tảng, dịch vụ số như: cổng dịch vụ công quốc gia, ứng dụng số di động “Can Tho Smart”, ứng dụng thanh toán không tiền mặt, mạng xã hội, ứng dụng y tế số”¹⁴.

Đồng thời, trên địa bàn thành phố xuất hiện mô hình: “Bình dân học vụ số trong khuyến học xanh: mô hình chuyển đổi số tại Hội Khuyến học thành phố Cần Thơ”. Việc khuyến khích sử dụng tài liệu điện tử, tổ chức lớp học không dùng giấy và lồng ghép nội dung giáo dục môi trường đã được triển khai từng bước; phần lớn người dân vùng nông thôn ở thành phố Cần Thơ đã được hỗ trợ học kỹ năng sử dụng điện thoại thông minh để học đọc - viết qua video YouTube, đồng thời biết đăng ký tiêm chủng, nhận trợ cấp, hoặc học nghề qua mạng; việc tổ chức các lớp học, họp, hội thảo, tọa đàm qua Zoom, Google Meet giúp hạn chế việc đi lại, in ấn, sử dụng điện năng - thúc đẩy học tập xanh, bền vững¹⁵.

3. Những khó khăn và khuyến nghị trong thời gian tới

Thành phố Cần Thơ sau hợp nhất có tổng cộng 103 đơn vị hành chính cấp xã, bao gồm 31 phường và 72 xã, với diện tích tự nhiên 6.360,83 km², quy mô dân số là 4.199.824 người¹⁶ đã mở ra những cơ hội phát triển, song cũng còn những “điểm nghẽn” nhất định trong phát huy vai trò của khoa học, công nghệ trong chuyển đổi xanh, như: (1) việc bố trí ngân sách cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số còn hạn chế, chưa đảm bảo cho việc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ theo yêu cầu tại Nghị quyết số 57-NQ/TW; (2) kế hoạch xây dựng đô thị thông minh còn chậm; công tác chuyển đổi số của một đơn vị, địa phương, lĩnh vực chưa đạt yêu cầu, chưa báo cáo đầy đủ, kịp thời trên Hệ thống giám sát, đánh giá việc

thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; (3) một số hệ thống thông tin dùng chung của thành phố còn tình trạng gặp lỗi, chưa thông suốt, đồng bộ với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành, chưa phát huy giá trị của dữ liệu; cán bộ phải làm việc trên nhiều hệ thống khác nhau, nhập liệu nhiều lần, gây lãng phí thời gian và làm giảm hiệu suất công việc; (4) chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chưa trở thành động lực để nâng cao năng xuất lao động, năng lực cạnh tranh của nền kinh tế... Do đó, để thành phố Cần Thơ phát huy vai trò khoa học, công nghệ trong chuyển đổi xanh, cần tập trung vào một số nội dung sau:

Một là, hoàn thiện thể chế, chính sách. Thành phố Cần Thơ rà soát, bổ sung cơ chế ưu đãi thuế, đất đai, tín dụng, “Tín dụng xanh” đã được Đảng ta xác định trong Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, với cơ chế hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp năng lượng sạch, công nghệ môi trường; trọng dụng chuyên gia công nghệ cao; khuyến khích nghiên cứu và khởi nghiệp trong thế hệ trẻ của thành phố... là khâu quan trọng trong giải quyết hạn chế trong việc bố trí ngân sách cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của thành phố.

Hai là, đầu tư hạ tầng số và năng lượng tái tạo. Thành phố Cần Thơ tiếp tục nâng cấp hạ tầng viễn thông, trung tâm dữ liệu, điện toán đám mây nhằm khắc phục “điểm nghẽn” về lỗi hệ thống các phần mềm dùng chung; ưu tiên phát triển điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối từ phụ phẩm nông nghiệp; phát triển logistics xanh gắn với cảng biển, cảng hàng không, nhằm tối ưu chuỗi cung ứng nông sản - thủy sản... nhằm phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Ba là, đẩy mạnh nghiên cứu và chuyển giao công nghệ. Thành phố Cần Thơ tập trung vào nông nghiệp công nghệ cao (IoT, cảm biến, blockchain), nông nghiệp xanh, công nghiệp chế biến tiết kiệm năng lượng, thương mại điện tử xanh; phát triển dịch vụ đô thị xanh (giao thông sử dụng nguồn năng lượng sạch như điện mặt trời, quản lý chất thải thông minh...)

nhằm triển khai hiệu quả việc xây dựng đô thị thông minh.

Bốn là, hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo xanh. Thành phố Cần Thơ xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo xanh; phát triển vườn ươm công nghệ hướng đến các nghiên cứu, mô hình xanh; kết nối “viện - trường - doanh nghiệp - cộng đồng” để thương mại hóa kết quả nghiên cứu, đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực, nhất là nhân lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tạo động lực tăng năng xuất lao động, đây là mấu chốt khơi thông “điểm nghẽn” về nguồn nhân lực.

Năm là, tiếp tục mở rộng hợp tác quốc tế. Thành phố Cần Thơ đẩy mạnh hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học hàng đầu thế giới về khoa học môi trường, năng lượng sạch, kinh tế tuần hoàn; tham gia sâu vào mạng lưới khoa học toàn cầu và diễn đàn quốc tế về biến đổi khí hậu... đây là cơ hội để nguồn nhân lực, nhất là nhân lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của thành phố có dịp tiếp cận và học tập những mô hình hay, công nghệ hiện đại, tiên tiến.

Sáu là, phát huy thế mạnh đã có về khoa học, công nghệ trong thúc đẩy chuyển đổi xanh. Thành phố Cần Thơ ưu tiên nguồn lực nghiên cứu và phát triển (R&D) cho: (1) tuyển chọn giống/biến pháp canh tác ít phát thải; (2) hệ thống quản trị nước - dinh dưỡng thông minh; (3) mô hình xử lý chất thải nông nghiệp thành sinh khối/biogas... từ đó kết nối các tổ chức khoa học, công nghệ với hợp tác xã, doanh nghiệp tại các vùng nông nghiệp công nghệ cao, triển khai thí điểm và đo đạc chỉ số phát thải trước/sau ứng dụng công nghệ làm cơ sở phổ biến, nhân rộng trong quá trình ứng dụng vào sản xuất.

Bảy là, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc các cấp trong tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân trong ứng dụng khoa học, công nghệ, sử dụng máy móc, trang thiết bị thông minh trong sản xuất; thay đổi phương thức giao dịch truyền thống; nâng cao giá trị sản phẩm thông qua ứng dụng công nghệ sạch, tuần hoàn, chuyển đổi xanh trong sản xuất nhằm hướng đến các thị trường mục tiêu khó tính trên thế giới.

Khoa học và công nghệ đã, đang và sẽ tiếp tục là trụ cột, động lực quan trọng cho tiến trình chuyển đổi xanh tại thành phố Cần Thơ. Để tiếp tục phát huy những thành tựu và khắc phục những hạn chế, các ngành, các cấp và nhân dân thành phố Cần Thơ tiếp tục hoàn thiện thể chế, đầu tư nguồn lực, tăng cường hợp tác, thay đổi nhận thức, thói quen trong sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng theo hướng xanh, sạch, thông minh, văn minh, bền vững. ■

¹ Vũ Văn Phúc (2025): *Chuyển đổi xanh: Từ nhận thức đến giải pháp thực hiện*, <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/kinh-te/-/2018/1156002/chuyen-doi-xanh--tu-nhan-thuc-den-giai-phap-thuc-hien.aspx>, truy cập ngày 20/12/2025.

² Đảng Cộng sản Việt Nam (2024): *Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*, Hà Nội, tr.1-2.

^{3,4} Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.II, tr.120, 107.

⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam (2025): *Dự thảo Các Văn kiện trình Đại hội XVI của Đảng (Tài liệu sử dụng tại Đại hội Đảng bộ các cấp)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.51.

⁶ Lê Sơn (2025): *Cần Thơ phát triển nhân lực khoa học công nghệ: Bài toán chiến lược cho giai đoạn mới*, <https://baohinhphu.vn/can-tho-phat-trien-nhan-luc-khoa-hoc-cong-nghe-bai-toan-chien-luoc-cho-giai-doan-moi-102251217140759207.htm>, truy cập ngày 24/12/2025.

⁷ Thu Hiền (2025): *Công bố quy hoạch nông nghiệp tích hợp vào quy hoạch thành phố Cần Thơ*, <https://www.vietnamplus.vn/cong-bo-quy-hoach-nong-nghiep-tich-hop-vao-quy-hoach-thanh-pho-can-tho-post988878.vnp>, truy cập ngày 24/12/2025.

⁸ Thanh Tâm (2025): *Thành phố Cần Thơ tích cực hỗ trợ nông dân sản xuất lúa chất lượng cao, phát thải thấp*, <https://nhandan.vn/thanh-pho-can-tho-tich-cuc-ho-tro-nong-dan-san-xuat-lua-chat-luong-cao-phat-thai-thap-post925075.html>, truy cập ngày 24/12/2025.

⁹ Đảng ủy Đại học Cần Thơ (2025): *Báo cáo số 193-BC/ĐU ngày 30/6/2025 về “Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 và Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 tại Đại học Cần Thơ*, Cần Thơ, tr.2.

^{10,12} Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ (2025): *Báo cáo số 631-BC/TU ngày 07/3/2025 về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW*, Cần Thơ, tr.15, 12.

^{11,13,14,15} Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ (2025): *Báo cáo số 138-BC/TU ngày 17/12/2025 “kết quả triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026”*, Cần Thơ, tr.9, 4, 16 - 17, 13 - 14.

¹⁶ Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ (2025): *Báo cáo số 420/BC-SGDĐT ngày 30/7/2025 về “Tình hình thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục khi triển khai chính quyền địa phương hai cấp”*, Cần Thơ, tr.1.